

Số: 2907/2019/AP-BCQT

Hải Dương, ngày 29 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(06 tháng đầu năm 2019)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA AN PHÁT XANH**
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN 11+ CN 12, Cụm CN An Đông, Thị trấn Nam Sách, Huyện
tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 02203.755.998
- Fax: 02203.755.113 Email: anphat@anphatplastic.com
- Vốn điều lệ: 1.711.999.760.000 đồng
- Mã chứng khoán: AAA

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	041601/2019/NQ- ĐHĐ	16/04/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2019)

1. Thông tin về thành viên của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Ánh Dương	Chủ tịch HĐQT	09/03/2007	5	100%	
2	Nguyễn Lê Trung	Thành viên HĐQT kiêm	09/03/2007	5	100%	

		Tổng Giám đốc				
3	Phạm Hoàng Việt	Thành viên HĐQT	09/03/2007	5	100%	
4	Hòa Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT kiêm PTGD phụ trách Tài chính – Kế toán	17/04/2010	5	100%	
5	Đình Xuân Cường	Thành viên HĐQT	08/02/2018	5	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh, đảm bảo theo đúng định hướng chiến lược đề ra bởi HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp để nắm bắt tình hình và định hướng sản xuất của công ty. HĐQT cũng tham gia đầy đủ các cuộc họp để ban hành các Nghị quyết/Quyết định kịp thời cho Ban điều hành triển khai thực hiện.
- Ngoài ra, HĐQT tham gia giám sát các hoạt động khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Hiện Hội đồng quản trị chưa thành lập tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2019)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	022201/2019/NQ- HĐQT	22/02/2019	Về việc chuẩn bị tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2019
2	010401/2019/NQ- HĐQT	01/04/2019	Về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2019
3	110401/2019/NQ- HĐQT	11/04/2019	Về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty
4	041501/2019/NQ - AP	15/04/2019	Về việc thay đổi trụ sở chính, Người đại diện theo pháp luật đối với Công ty TNHH Khu công nghiệp

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			kỹ thuật cao An Phát
5	070601/2019/NQ- HĐQT	07/06/2019	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019

III. Ban kiểm soát (06 tháng năm 2019)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Giang	Trưởng BKS	19/3/2016	2	100%	
2	Bà Văn Thị Lan Anh	Ủy viên BKS	16/5/2009	2	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Phương	Ủy viên BKS	08/2/2018	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Trong 06 tháng đầu năm 2019, Ban kiểm soát đã họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên kiểm soát trên các mặt hoạt động của Công ty, thống nhất kế hoạch kiểm soát năm 2019.
- Hàng tháng, Trưởng Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp giao ban do Ban lãnh đạo tổ chức nhằm tăng cường hoạt động giám sát mọi lĩnh vực hoạt động trong toàn công ty.
- Hàng quý, Ban kiểm soát tiến hành kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá việc quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát được thực hiện hiệu quả. Các phòng ban trong Công ty, đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu, tạo điều kiện cho BKS thực hiện công tác kiểm soát mọi hoạt động trong toàn Công ty.

4. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có)

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa học, các buổi tập huấn theo quy định về quản trị công ty. Ngoài ra, HĐQT còn sắp xếp và cử đại diện tham dự các khóa đào tạo, tập huấn do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tổ chức nhằm nâng các tính tuân thủ của Công ty đối với các quy định do Nhà nước ban hành.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán (năm 2016) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên Tổ chức/ cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần An Tiến Industries	-	-	520046637 2, cấp lần đầu ngày 01/10/2009 , thay đổi lần thứ 9 ngày	KCN Phía Nam, xã Văn Tiến, TP.Yên Bái, T.Yên Bái	01/10/2009		

				28/09/2018				
2	Công ty TNHH KCN Kỹ thuật cao An Phát	-	-	080122548 5, cấp lần đầu ngày 27/10/2017, thay đổi lần thứ 4 ngày 25/05/2018	Cụm Công nghiệp An Đông, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	27/10/2017		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên công ty	Mối quan hệ	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
1	Công ty cổ phần sản xuất tổng hợp An Thành	Công ty liên kết	Bán hàng, cung cấp dịch vụ	775.238.371.599
2	Công ty cổ phần An Tiến Industries	Công ty con	Bán hàng, cung cấp dịch vụ	77.894.924.775
3	An Thanh Bicsol Singapore PTE.,Ltd	Công ty liên kết	Bán hàng, cung cấp dịch vụ	60.115.779.900
4	Công ty TNHH KCN kỹ thuật cao An Phát	Công ty con	Bán hàng, cung cấp dịch vụ	83.110.546
5	Công ty Cổ Phần Nhựa Bao Bì An Vinh	Công ty liên kết	Bán hàng, cung cấp dịch vụ	4.263.263.412
6	Công ty cổ phần VLXD công nghệ cao An Cường	Công ty liên kết	Bán hàng, cung cấp dịch vụ	27.609.545
7	Công ty Cổ phần Liên Vận An Tín	Công ty liên kết	Bán hàng, cung cấp dịch vụ	1.219.636.363

8	Công ty cổ phần Tập đoàn An phát Holdings	Công ty mẹ	Bán hàng, cung cấp dịch vụ	733.636.364
9	An Thanh Bicol Singapore PTE.,Ltd	Công ty liên kết	Mua hàng hóa, dịch vụ	1.384.794.153
10	Công ty cổ phần sản xuất tổng hợp An Thành	Công ty liên kết	Mua hàng hóa, dịch vụ	74.127.207.959
11	Công ty Cổ phần Liên Vận An Tín	Công ty liên kết	Mua hàng hóa, dịch vụ	29.627.992.543
12	Công ty cổ phần An Tiến Industries	Công ty con	Mua hàng hóa, dịch vụ	53.243.985.387
13	Công ty Cổ Phần Nhựa Bao Bì An Vinh	Công ty liên kết	Mua hàng hóa, dịch vụ	243.707,002
14	Công ty cổ phần Tập đoàn An phát Holdings	Công ty mẹ	Hợp tác kinh doanh	787.677.397
15	Công ty TNHH KCN kỹ thuật cao An Phát	Công ty con	Hợp tác kinh doanh	400.000.000.000

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

a. *Giao dịch giữa công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)*

Không có

b. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành*

Không có

c. *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành*

Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2019)

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Số CMTND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Phạm Anh Dương	00011358 89	Chủ tịch HĐQT	Nam	CMND							
1.1	Phạm Dũng	076C0019 28	Bố ruột	Nam	CMND							
1.2	Vũ Thị Được	003C1138 63	Mẹ ruột	Nữ	CMND							
1.3	Nguyễn Thanh Hoa		Vợ	Nữ	CMND							
1.4	Phạm Duy Anh		Con trai	Nam	CMND							
1.5	Phạm Gia Vinh		Con trai	Nam			Dưới 15 tuổi, chưa có CMND					
1.6	Phạm Kiên Trung		Con trai	Nam			Dưới 15 tuổi, chưa có CMND					
1.7	Phạm Nguyệt Minh	003C2068 99	Em gái	Nữ	CMND							
1.8	Phạm Hoàng Việt	003C2061 12	Em trai	Nam	CMND							

1.9	Lê Mạnh Hùng		Em rể	Nam	CMND					
1.10	Nguyễn Nguyệt Linh	009C0033 42	Em dâu	Nữ	CMND					
2	Nguyễn Lê Trung	044C6999 99	TV HHQT kiêm TGD	Nam	CMND					
2.1	Nguyễn Văn Minh		Bố ruột	Nam	CMND					
2.2	Lê Thị Liên		Mẹ ruột	Nữ	CMND					
2.3	Đặng Thị Hòa	044C0819 761	Vợ	Nữ	CMND					
2.4	Nguyễn Phương Anh		Con	Nữ	Dưới 15 tuổi, chưa có CMND					
2.5	Nguyễn Khánh Linh		Con	Nữ	Dưới 15 tuổi, chưa có CMND					
2.6	Nguyễn Chung Thủy		Em	Nữ	CMND					
2.7	Nguyễn Trung Hiếu		Em	Nam	CMND					
2.8	Nguyễn Hồng Thảo		Em	Nữ	CMND					

2.9	Lương Hùng Thắng		Em rể	Nam	CMND						
2.10	Phạm Thị Ánh		Em dâu	Nữ	CMND						
2.11	Nguyễn Tiến Khánh		Em rể	Nam	CMND						
3	Phạm Hoàng Việt	003C2061 12	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	Nam	CMND						
3.1	Phạm Dũng	076C0019 28	Bố ruột	Nam	CMND						
3.2	Vũ Thị Đượ	003C1138 63	Mẹ ruột	Nữ	CMND						
3.3	Nguyễn Nguyệt Linh	009C0033 42	Vợ	Nữ	CMND						
3.4	Phạm Nguyễn Anh		Con trai	Nam	Dưới 15 tuổi, chưa có CMND						
3.5	Phạm Nguyễn Bảo Châu		Con gái	Nữ	Dưới 15 tuổi, chưa có CMND						
3.6	Phạm Anh Dương	00011358 89	Anh	Nam	CMND						

3.7	Phạm Nguyệt Minh	003C2068 99	Chị	Nữ	CMND					
3.8	Nguyễn Thanh Hoa		Chị dâu	Nữ	CMND					
3.9	Lê Mạnh Hùng		Anh rể	Nam	CMND					
4	Hòa Thị Thu Hà	001C1133 54	TV HQQT kiểm PTGD Phụ trách Tài chính - Kế toán	Nữ	CMND					
4.1	Nghiêm Thị Loan		Mẹ ruột	Nữ	CMND					
4.2	Phạm Văn Bao		Chồng	Nam	CMND					
4.3	Phạm Việt Hưng		Con trai	Nam	Dưới 15 tuổi, chưa có CMND					
4.4	Phạm Minh Hiền		Con trai	Nam	Dưới 15 tuổi, chưa có CMND					
4.5	Hòa Thị Hằng		Em	Nữ	CMND					
4.6	Hòa Thị Hiền		Em	Nữ	CMND					

4.7	Phan Tiến Luật		Em rể	Nam	CMND								
4.8	Vũ Trí Tiến		Em rể	Nam	CMND								
5	Đình Xuân Cường		Thành viên HĐQT	Nam	CMND								
5.1	Đình Công Đạc		Bố đẻ	Nam	CMND								
5.2	Hứa Thị Xuân		Mẹ đẻ	Nữ	CMND								
5.3	Dương Thanh Hoa		Vợ	Nữ	CMND								
5.4	Đình Lam Ngọc		Con	Nữ	Dưới 15 tuổi, chưa có CMTND								
5.5	Đình Dương Phú		Con	Nam	Dưới 15 tuổi, chưa có CMTND								
5.6	Đình Khánh Quỳnh		Chị ruột	Nữ	CMND								

6	Trần Thị Thoan	Phó TGĐ thường trực	Nữ	CMND						
6.1	Trần Phúc Minh	Bố ruột	Nam	CMND						
6.2	Phạm Thị Thoa	Mẹ ruột	Nữ	CMND						
6.3	Trần Thị Thoan	Chị gái	Nữ	CMND						
6.4	Trần Phúc Thuận	Em trai	Nam	CMND						
6.5	Nguyễn Thị Tươi	Em dâu	Nữ	CMND						
6.6	Nguyễn Phúc Dương	Chồng	Nam	CMND						
6.7	Nguyễn Lâm Phương Linh	Con	Nữ	Dưới 15 tuổi, chưa có CMND						
6.8	Nguyễn Bảo Châu	Con	Nữ	Dưới 15 tuổi, chưa có CMND						
7	Nguyễn Thị Giang	Trưởng BKS	Nữ	CMND						

7.1	Nguyễn Đức Đại		Bố ruột	Nam	CMND								
7.2	Vũ Thị Thắm		Mẹ ruột	Nữ	CMND								
7.3	Bùi Văn Duy		Chồng	Nam	CMND								
7.4	Nguyễn Thị Dung		Chị	Nữ	CMND								
7.5	Phạm Văn Hoàng		Anh rể	Nam	CMND								
7.6	Nguyễn Đức Duy		Em	Nam	CMTND								
7.7	Nguyễn Đức Bình		Em	Nam		Không có CMND							
8	Vân Thị Lan Anh	46012000 007620	Thành viên BKS	Nữ	CMND								
8.1	Văn Xuân Thành		Bố ruột	Nam	CMND								
8.2	Phạm Thị Mìn		Mẹ ruột	Nữ	CMND								
8.3	Đặng Thành Khương		Chồng	Nam	CMND								

8.4	Đặng Lan Nhi		Con	Nữ	CMND					
8.5	Đặng Gia Nhật Minh		Con	Nam	Dưới 15 tuổi, chưa có CMND					
8.6	Văn Xuân Thuận		Em	Nam	CMND					
8.7	Vân Thị Phương Thảo		Em	Nữ	CMND					
8.8	Vân Thị Bích Hạnh		Em	Nữ	CMND					
8.9	Nguyễn Thị Ánh Ngọc		Em dâu	Nữ	CMND					
8.10	Lưu Trường Phúc		Em rể	Nam	CMND					
9	Nguyễn Thị Phượng	46010002 196829	Thành viên BKS	Nữ	CMND					
9.1	Nguyễn Đình Tiêu		Bố đẻ	Nam	CMND					
9.2	Vũ Thị Bạo		Mẹ đẻ	Nữ	CMND					
9.3	Trần Văn Chúc		Bố chồng	Nam	CMND					
9.4	Lê Thị Liên		Mẹ chồng	Nữ	CMND					

9.5	Trần Văn Việt		Chồng	Nam	CMND						
9.6	Trần Nhật Minh		Con đẻ	Nam	CMND	Dưới 15 tuổi chưa có CMT					
9.7	Nguyễn Thị Bích		Chị ruột	Nữ	CMND						
9.8	Đoàn Bá Hà		Anh rể	Nam	CMND						
9.9	Nguyễn Thị Xoa		Em ruột	Nữ	CMND						
9.10	Phạm Văn Trang		Em rể	Nam	CMND						
9.11	Nguyễn Thị Xuyên		Em ruột	Nữ	CMND						
9.12	Nguyễn Thị Uyên		Em ruột	Nữ	CMND						
10	Đoàn Việt Khương		Người được ủy quyền CBTT	Nam	CMND						
10.1	Đoàn Việt Khoa		Bố ruột	Nam	CMND						
10.2	Nguyễn Thị Phương		Mẹ ruột	Nữ	CMND						
10.3	Đoàn Quốc Trường		Em	Nam	CMND						

10.4	Đoàn Văn Khuyển	Em	Nam	CMND					
10.5	Vũ Thị Hà Giang	Vợ	Nữ	CMND					
10.6	Đoàn Vũ Hà Trang	Con	Nữ	Dưới 15 tuổi, chưa có CMND					
10.7	Đoàn Vũ Bình Minh	Con	Nam	Dưới 15 tuổi, chưa có CMND					
10.8	Phạm Thị Diễm	Em dâu	Nữ	CMND					
11	Đặng Thị Quỳnh Phương	Phó TGĐ phụ trách kinh doanh	Nữ	CMND					
11.1	Đặng Đình Tuyền	Bố ruột	Nam	CMND					
11.2	Nguyễn Thị Phương Loan	Mẹ ruột	Nữ	CMND					
11.3	Đặng Kim Chung	Chồng	Nam	CMND					
11.4	Đặng Kim Anh	Con	Nữ	Dưới 15 tuổi chưa có CMND					
11.5	Đặng Tuấn Tùng	Em trai	Nam	CMND					

2. *Giao dịch của người nội bộ và người liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.*

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Kallang Limited	Cổ đông lớn	12.798.124	7,48 %	8,332,334	4,87%	Giảm tỷ lệ sở hữu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2019, Công ty thông qua nhiều chính sách quan trọng trong chiến lược phát triển, thay đổi tên giao dịch của công ty và điều chỉnh điều lệ Công ty.

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)



PHẠM ÁNH DƯƠNG